

Số: /KH-THPTBA

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 467/KH-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Triển khai kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu của Trường THPT Bình An

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 5572/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Quyết định ban hành Kế hoạch Phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Kế hoạch số 467/KH-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác phòng, chống thiên tai năm 2026; Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Tiếp nhận văn bản số 9366/KH-SGDĐT ngày 9/9/2026 của Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh về Triển khai thực hiện Kế hoạch số 467/KH-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Triển khai kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu trong ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh;

Trường THPT Bình An ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời nhiệm vụ thuộc phạm vi ngành Giáo dục và Đào tạo; tạo chuyển biến từ ứng phó bị động sang quản trị rủi ro chủ động, từ xử

lý hậu quả sang phòng ngừa từ sớm, từ xa, từ chỉ đạo theo mùa vụ sang chuẩn bị thường xuyên.

b) Bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh; ưu tiên trẻ em, người khuyết tật, người có bệnh nền và các nhóm dễ bị tổn thương; bảo vệ tài sản, hồ sơ, dữ liệu, cơ sở vật chất và hạ tầng giáo dục.

c) Nâng cao năng lực cảnh báo sớm, chỉ huy tại chỗ, sơ tán, cứu nạn, cứu hộ, khắc phục hậu quả; bảo đảm phối hợp thông suốt giữa Sở Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương, cơ quan chuyên môn, cơ sở giáo dục và cha mẹ học sinh.

d) Duy trì hoạt động giáo dục thiết yếu, hạn chế gián đoạn việc học, tổ chức phục hồi hoạt động dạy học an toàn, nhanh chóng sau thiên tai; gắn phòng, chống thiên tai với xây dựng trường học an toàn, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức thực hiện nghiêm phương châm "bôn tại chỗ" (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*) và nguyên tắc "ba sẵn sàng" (*phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả*); lấy cơ sở giáo dục làm nền tảng, người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác phòng ngừa, chuẩn bị, ứng phó và khắc phục hậu quả tại đơn vị.

b) Mỗi nhiệm vụ phải xác định rõ đầu mối, đơn vị phối hợp, thời hạn và sản phẩm đầu ra; kết quả thực hiện phải được kiểm chứng bằng quyết định phân công, phương án, biên bản kiểm tra, hồ sơ tập huấn, diễn tập, hình ảnh hoặc báo cáo.

c) Phương án phải bám sát loại hình thiên tai, điều kiện địa bàn, quy mô trường, số lượng người học, tổ chức bán trú, nội trú, phương tiện đưa đón và mức độ an toàn của công trình; không xây dựng phương án chung chung, hình thức.

d) Cảnh báo phải chuyển từ thông tin hiện tượng sang cảnh báo tác động đối với từng điểm trường, từng nhóm người học và từng hoạt động; bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, dễ hiểu, có xác nhận đã tiếp nhận.

đ) Không tổ chức dạy học, làm việc, sinh hoạt tại khu vực, phòng học, công trình, hạng mục đã được xác định không bảo đảm an toàn; không để học sinh tự di chuyển qua khu vực nguy hiểm khi chưa có phương án bảo vệ hoặc hỗ trợ phù hợp.

e) Bảo đảm phối hợp nhưng không làm thay đổi thẩm quyền quyết định của cơ quan có thẩm quyền; khi có nguy cơ trực tiếp đe dọa tính mạng, thủ trưởng đơn vị phải chủ động áp dụng ngay biện pháp bảo vệ khẩn cấp và báo cáo theo quy định.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Phạm vi, thời gian

a) Triển khai trong Trường THPT Bình An, tập trung các nhiệm vụ cấp bách từ ngày ban hành Kế hoạch đến hết ngày 31 tháng 8 năm 2027; các nhiệm vụ thường xuyên, dài hạn tiếp tục thực hiện đến năm 2030 theo Kế hoạch số 6553/KH-SGDĐT ngày 31/12/2025.

b) Phạm vi rủi ro gồm bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, ngập lụt, triều cường, nước dâng, gió mạnh, lốc, sét, mưa đá, sạt lở, sụt lún, hạn hán, xâm nhập mặn, nắng nóng, động đất, sóng thần, cháy rừng do tự nhiên và các sự cố thứ cấp do thiên tai gây ra.

2. Đối tượng thực hiện

Ban Giám hiệu, giáo viên, người lao động, học sinh của Trường THPT Bình An.

3. Chỉ tiêu đến hết năm học 2026 - 2027

1) Đơn vị xây dựng Kế hoạch triển khai đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động; thông tin nội dung thiết yếu đến người học và cha mẹ học sinh.

2) Kiện toàn Ban/Tổ phụ trách phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và cứu nạn, cứu hộ; công khai đầu mối, số điện thoại trực và cơ chế tiếp nhận, xác nhận thông tin.

3) Rà soát, cập nhật kế hoạch và phương án ứng phó theo từng loại hình rủi ro; có sơ đồ điểm nguy hiểm, tuyến thoát nạn, khu vực tập kết và danh sách người cần hỗ trợ ưu tiên.

4) Hoàn thành kiểm tra an toàn công trình, cây xanh, điện, cấp thoát nước, mái che, tường rào, phòng thí nghiệm, kho, bếp ăn, khu nội trú, bán trú; lập danh mục và xử lý hoặc cô lập ngay hạng mục nguy hiểm.

5) Có phương án duy trì liên lạc với người lao động, người học, cha mẹ học sinh; có phương án bảo đảm học tập liên tục, bàn giao học sinh và tổ chức học thay thế khi điều kiện an toàn cho phép.

6) 100% người học được hướng dẫn kỹ năng phù hợp lứa tuổi về nhận biết cảnh báo, trú tránh, thoát nạn, phòng chống đuối nước, phòng tránh điện giật, cây đổ, ngập sâu, thời tiết nắng nóng và các nguy cơ sau thiên tai.

7) 100% cán bộ quản lý, nhân viên được giao nhiệm vụ ứng phó được tập huấn tại đơn vị; mỗi cơ sở giáo dục tổ chức ít nhất 01 cuộc diễn tập hoặc diễn tập theo kịch bản rủi ro ưu tiên trước ngày 30 tháng 5 năm 2027.

8) 100% nhà trường có tổ chức bán trú hoặc tổ chức xe đưa đón học sinh xây dựng phương án riêng về ăn, ở, nước sạch, thuốc thiết yếu, điện dự phòng, quản lý học sinh và bàn giao cho cha mẹ học sinh an toàn.

9) 100% vụ việc, thiệt hại phát sinh được báo cáo kịp thời, đúng đầu mối; phấn đấu không để xảy ra thiệt hại về người do chủ quan, lơ là hoặc không thực hiện biện pháp phòng ngừa đã được yêu cầu.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Quán triệt, kiện toàn tổ chức và trách nhiệm người đứng đầu

- Tổ chức quán triệt các văn bản có liên quan của các cấp về phòng, chống thiên tai; đưa nội dung phòng, chống thiên tai vào chương trình công tác, giao ban và kiểm tra của đơn vị.

- Kiện toàn Ban/Tổ phụ trách; thủ trưởng đơn vị làm Trưởng ban hoặc người chỉ huy tại chỗ; phân công rõ chỉ huy, thông tin - cảnh báo, sơ tán, y tế - sơ cấp cứu, cơ sở vật chất, hậu cần, an ninh trật tự, quản lý người học và báo cáo.

- Được tích hợp với Ban/Tổ an toàn trường học, phòng thủ dân sự, phòng cháy, chữa cháy hoặc cứu nạn, cứu hộ nếu phù hợp, nhưng phải có quyết định, quy chế hoạt động, danh sách liên lạc và trách nhiệm cụ thể; bảo đảm không bỏ trống nhiệm vụ.

- Thiết lập chế độ trực và phân công người thay thế; cập nhật đầu mối của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự, Công an, y tế, điện lực, cấp nước và đơn vị cứu hộ tại địa phương.

2. Rà soát, đánh giá và quản trị rủi ro dựa trên dữ liệu

- Khảo sát, lập hồ sơ rủi ro: loại hình thiên tai chủ yếu; lịch sử ngập, sạt lở, triều cường, gió mạnh; vị trí cây xanh, công trình cũ, trạm điện, tầng hầm, khu vực thấp trũng; tuyến đường đến trường và điểm có nguy cơ chia cắt.

- Phân loại mức ưu tiên cao, trung bình, thấp trên cơ sở khả năng xảy ra và mức độ tác động; xác định ngưỡng kích hoạt biện pháp, không thay thế cấp độ rủi ro thiên tai do cơ quan có thẩm quyền công bố.

- Lập phương án khu vực nguy hiểm, đường thoát, điểm tập kết, nơi trú tránh, vị trí ngắt điện - nước - gas, thiết bị cứu hộ và lối tiếp cận của lực lượng bên ngoài; niêm yết tại vị trí phù hợp.

- Lập danh sách nội bộ người cần hỗ trợ ưu tiên, học sinh khuyết tật, phân công người hỗ trợ theo nguyên tắc một người phụ trách một hoặc một nhóm nhỏ đối tượng.

3. Bảo đảm an toàn cơ sở vật chất, hạ tầng và tài sản

- Kiểm tra phòng học, phòng chức năng, nhà đa năng, bán trú, bếp ăn, kho, phòng thí nghiệm, công trình đang thi công (nếu có); đặc biệt là kết cấu chịu lực, mái tôn, mái ngói, trần, cửa kính, mái che, lưới che tại sân trường, pa-nô, biển bảng, tường rào và hạng mục tự lắp đặt.

- Phối hợp đơn vị chuyên môn kiểm tra, cắt tỉa cây xanh; xử lý cây già cỗi, nghiêng, sâu bệnh, cành lớn có nguy cơ gãy; không tập trung, vui chơi hoặc đậu xe dưới cây, mái che, bảng hiệu khi có cảnh báo giông, lốc, gió mạnh.

- Kiểm tra hệ thống điện, chống sét, máy phát điện, thang máy, thiết bị dùng điện; cấp thoát nước, cống rãnh, máng xối, tầng hầm; bếp gas, hóa chất, thiết bị thí nghiệm; bố trí biển cảnh báo, rào chắn và người kiểm soát tại khu vực nguy hiểm.

- Ngừng sử dụng, cô lập ngay hạng mục không an toàn; lập biên bản, báo cáo cơ quan quản lý và đề xuất sửa chữa, thay thế. Không đưa công trình hết niên hạn, xuống cấp, chưa được xác nhận an toàn vào sử dụng.

- Bố trí hồ sơ, thiết bị, máy chủ, hóa chất và tài sản có giá trị tại vị trí an toàn; có phương án sao lưu dữ liệu, chống ngập, chống ẩm, ngắt điện chủ động và di chuyển tài sản khi có cảnh báo.

4. Chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện và hậu cần tại chỗ

- Rà soát đội xung kích, lực lượng sơ cấp cứu, bảo vệ, kỹ thuật, đoàn viên, giáo viên đủ điều kiện; không giao học sinh thực hiện nhiệm vụ vượt quá độ tuổi, thể lực hoặc có nguy cơ mất an toàn.

- Chuẩn bị theo đánh giá rủi ro các phương tiện thiết yếu như bộ sơ cấp cứu, đèn pin, loa cầm tay, bộ đàm hoặc điện thoại dự phòng, pin sạc, áo phao, phao cứu sinh, dây cứu hộ, ủng, áo mưa, bơm thoát nước, bao cát, dụng cụ ngắt điện - nước, nước uống và nhu yếu phẩm; quản lý, bảo quản, kiểm tra hạn sử dụng theo quy định.

- Việc mua sắm, trang bị thực hiện đúng tiêu chuẩn, định mức, thẩm quyền, pháp luật về ngân sách và tài sản công; ưu tiên khắc phục điểm nguy hiểm và trang bị trực tiếp bảo vệ tính mạng.

- Xác định vị trí tập kết vật tư, người quản lý, chìa khóa, cách tiếp cận ngoài giờ; kiểm tra vận hành định kỳ và trước khi có thiên tai.

5. Nâng cao chất lượng theo dõi, cảnh báo và truyền tin

- Theo dõi thường xuyên thông tin chính thức của cơ quan khí tượng thủy văn, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân địa phương và Sở Giáo dục và Đào tạo; không sử dụng tin chưa kiểm chứng làm căn cứ chỉ đạo.

- Chuyển cảnh báo chung thành thông báo tác động cụ thể: nhà trường, khung giờ, khu vực, hoạt động bị ảnh hưởng, nhóm cần ưu tiên, việc phải làm và đầu mối liên hệ.

- Duy trì tối thiểu hai kênh liên lạc độc lập; thiết lập cơ chế gửi - nhận - xác nhận thông tin giữa nhà trường, giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh và cơ quan quản lý; có phương án khi mất điện, mất mạng hoặc nghẽn liên lạc.

- Thông tin cho cha mẹ học sinh phải thống nhất, ngắn gọn, nêu rõ trạng thái học tập, phương án đưa đón, khu vực không được tiếp cận và thời điểm cập nhật tiếp theo; chủ động bác bỏ tin sai gây hoang mang.

6. Tuyên truyền, giáo dục, tập huấn và diễn tập

- Lồng ghép kiến thức về phòng, tránh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai, sử dụng tiết kiệm điện - nước, bảo vệ nguồn nước, thích ứng biến đổi khí hậu vào môn học, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt lớp, chào cờ, Đoàn phù hợp chương trình và lứa tuổi.

- Tập trung kỹ năng nhận biết tín hiệu cảnh báo; phòng tránh ngập sâu, dòng chảy xiết, sét, cây đổ, điện giập, đuối nước; thoát nạn, trú tránh, sơ cấp cứu và liên lạc khẩn cấp.

- Phối hợp Công an, y tế, cơ quan phòng thủ dân sự, đơn vị cứu hộ và chính quyền địa phương tập huấn cho cán bộ nòng cốt; tổ chức diễn tập thực hành hoặc diễn tập bàn, có biên bản đánh giá và kế hoạch khắc phục điểm yếu.

- Tăng cường phối hợp gia đình - nhà trường - địa phương; hướng dẫn cha mẹ học sinh chuẩn bị thông tin liên hệ, phương án đón trẻ và kỹ năng bảo vệ trẻ tại gia đình.

7. Xây dựng phương án ứng phó theo từng loại hình thiên tai

- Xây dựng một phương án tổng thể và phụ lục kịch bản theo loại hình rủi ro ưu tiên; tối thiểu phải xác định tình huống, dấu hiệu kích hoạt, chỉ huy, lực lượng, phương tiện, lộ trình sơ tán, nơi tập kết, kiểm đếm người, hỗ trợ y tế, bảo vệ tài sản, thông tin và báo cáo.

- Đối với mưa lớn, ngập lụt, triều cường: kiểm soát khu vực cổng trường, tầng hầm, khu vực thấp; ngắt điện nơi ngập; không cho người học đi qua vùng nước sâu, miệng cống, dòng chảy; bố trí khu vực đón trả học sinh linh hoạt và an toàn.

- Đối với bão, lốc, gió mạnh, sét: dừng hoạt động ngoài trời; đưa người học vào khu vực kiên cố; tránh cửa kính, cây xanh, mái che; ngắt thiết bị điện không cần thiết; sẵn sàng sơ tán theo chỉ đạo.

- Đối với nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn: bảo đảm nước uống an toàn, thông gió, che nắng; điều chỉnh hoạt động thể chất ngoài trời; giám sát sức khỏe; chuẩn bị phương án cấp nước và điện dự phòng cho cơ sở mầm non, nội trú, bán trú.

- Đối với sạt lở, sụt lún, động đất, sóng thần hoặc nguy cơ từ hồ, đập: khoanh vùng, dừng sử dụng khu vực có dấu hiệu bất thường; sơ tán theo tuyến không đi qua vị trí nguy hiểm; tuân thủ hướng dẫn của chính quyền và lực lượng chuyên trách.

8. Bảo đảm an toàn trong hoạt động tổ chức bán trú, nội trú, xe ô tô đưa đón học sinh và các hoạt động ngoài trường

- Rà soát số lượng người học ở lại trường; chuẩn bị nước sạch, thực phẩm, thuốc thiết yếu, điện chiếu sáng, vệ sinh, chỗ nghỉ và phương án chăm sóc khi cha mẹ học sinh chưa thể tiếp cận trường.

- Phân công người quản lý theo khu vực, kiểm đếm người học ở từng thời điểm; kiểm soát việc bàn giao học sinh bằng danh sách, xác nhận và người được ủy quyền; tuyệt đối không để trẻ tự rời trường trong điều kiện nguy hiểm.

- Đơn vị tổ chức xe đưa đón phải theo dõi lộ trình, điểm ngập, sạt lở, cây đổ, giao thông gián đoạn; chủ động điều chỉnh hoặc dừng chuyến khi không bảo đảm an toàn và thông báo kịp thời cho gia đình.

- Tạm dừng tham quan, dã ngoại, hoạt động trên sông, biển, khu vực đồi dốc, rừng hoặc ngoài trời khi có cảnh báo bất lợi; chỉ tổ chức lại khi điều kiện đã được đánh giá an toàn.

9. Bảo đảm hoạt động giáo dục liên tục

- Xây dựng phương án điều chỉnh thời khóa biểu, tạm dừng hoạt động trực tiếp, tổ chức học trực tuyến hoặc hình thức phù hợp khi được cấp có thẩm quyền cho phép và khi điều kiện điện, mạng, thiết bị, sức khỏe người học đáp ứng.

- Ưu tiên an toàn, không yêu cầu người học, giáo viên di chuyển hoặc tham gia trực tuyến khi đang sơ tán, mất điện, mất mạng hoặc điều kiện gia đình không bảo đảm; có phương án hỗ trợ, học bù và không để người học yếu thế bị bỏ lại.

- Bảo đảm dữ liệu quản lý, học liệu, hồ sơ học sinh được sao lưu; xác định chức năng thiết yếu cần duy trì và người thay thế khi cán bộ phụ trách không thể làm việc.

- Sau thiên tai, đánh giá điều kiện an toàn trước khi cho người học trở lại; thông báo thống nhất, tránh mở cửa trường khi điện, nước, vệ sinh, kết cấu hoặc tuyến đường tiếp cận chưa bảo đảm.

10. Khắc phục hậu quả và phục hồi an toàn

- Tổ chức tìm kiếm, cứu nạn, sơ cấp cứu trong phạm vi khả năng và theo hướng dẫn của lực lượng chuyên trách; không để người không được huấn luyện tự ý vào khu vực nguy hiểm.

- Khoanh vùng, chụp ảnh, lập biên bản thiệt hại khi an toàn; dọn vệ sinh, khử khuẩn, xử lý nước, thực phẩm, rác thải, cây gãy, điện và hóa chất; phòng, chống dịch bệnh, tai nạn thứ cấp.

- Thực hiện hỗ trợ tâm lý - xã hội cho người học, cán bộ quản lý, giáo viên bị ảnh hưởng; phối hợp xác minh nhu cầu hỗ trợ, bảo đảm công khai, đúng đối tượng.

- Tổ chức đánh giá sau sự cố, rút kinh nghiệm, cập nhật phương án và đề xuất sửa chữa, phục hồi; chỉ đưa hạng mục trở lại sử dụng khi đã đáp ứng yêu cầu an toàn.

11. Kiểm tra, giám sát, báo cáo và thi đua

- Tự kiểm tra theo Phụ lục III; lưu hồ sơ, minh chứng; khắc phục ngay tồn tại có nguy cơ trực tiếp và báo cáo khó khăn vượt thẩm quyền.

- Kết quả thực hiện là tiêu chí xem xét trách nhiệm người đứng đầu, đánh giá thi đua và biểu dương, nhân rộng mô hình tốt; xử lý nghiêm việc chậm báo cáo, che giấu nguy cơ hoặc tiếp tục sử dụng công trình không an toàn.

- Thực hiện báo cáo nhanh, báo cáo định kỳ, báo cáo tổng kết theo Mục VII và Phụ lục IV của Kế hoạch này.

IV. CƠ CHẾ CHỈ ĐẠO, PHỐI HỢP VÀ QUY TRÌNH

1. Cơ chế phối hợp

Thủ trưởng cơ sở giáo dục chỉ huy tại chỗ, kích hoạt phương án, bảo vệ và kiểm đếm người học, duy trì thông tin, quyết định biện pháp khẩn cấp trong phạm vi thẩm quyền và chịu trách nhiệm báo cáo.

2. Quy trình ứng phó

- **Tiếp nhận, xác minh và đánh giá tác động:** Tiếp nhận thông tin chính thức; xác định khung thời gian, đối tượng, công trình và tuyến đường có thể bị ảnh hưởng; báo cáo người chỉ huy tại chỗ.

- **Kích hoạt phương án và truyền tin:** Chuyển trạng thái trực; phân công lực lượng; thông báo thống nhất cho cán bộ quản lý, giáo viên, người học, cha mẹ học sinh; tạm dừng hoạt động hoặc khu vực có nguy cơ; chuẩn bị sơ tán, trú tránh và hậu cần.

- **Tổ chức bảo vệ, ứng phó và duy trì hoạt động thiết yếu:** Ưu tiên bảo vệ người; kiểm đếm, hỗ trợ nhóm yếu thế; thực hiện sơ tán hoặc trú tránh; phối hợp cứu nạn, y tế, an ninh; bảo vệ hồ sơ, tài sản; tổ chức hình thức học phù hợp khi đủ điều kiện.

- **Khắc phục, phục hồi và báo cáo:** Đánh giá an toàn, thiệt hại; vệ sinh, khử khuẩn, sửa chữa; hỗ trợ người bị ảnh hưởng; quyết định hoặc đề xuất thời điểm hoạt động trở lại; báo cáo, rút kinh nghiệm và cập nhật phương án.

3. Nguyên tắc quyết định trong tình huống khẩn cấp

- Ưu tiên tính mạng và sức khỏe, đặc biệt trẻ em và học sinh khuyết tật; tài sản chỉ được bảo vệ khi không làm tăng nguy cơ cho con người.

- Khi có nguy cơ trực tiếp, thủ trưởng đơn vị được chủ động dừng ngay hoạt động tại khu vực nguy hiểm, tổ chức trú tránh hoặc sơ tán và báo cáo; việc điều chỉnh lịch học toàn đơn vị thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Không để học sinh tự ra về trong thời điểm nguy hiểm; tổ chức quản lý tại trường hoặc bàn giao an toàn theo phương án đã thông báo.

- Mọi thông tin ra bên ngoài phải thống nhất qua đầu mối được phân công; không công khai dữ liệu cá nhân, hình ảnh nhạy cảm của người học hoặc thông tin chưa được kiểm chứng.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Hoàn thành phổ biến Kế hoạch tuần thứ 2 của tháng 9; cập nhật đầu mối liên lạc, danh sách trực, kênh thông tin với cha mẹ học sinh và địa phương.

Kiện toàn Ban/Tổ phụ trách tuần thứ 2 của tháng 9; ban hành hoặc cập nhật quy chế, phân công; hoàn thành rà soát sơ bộ nhóm người cần hỗ trợ ưu tiên.

Hoàn thành kiểm tra cơ sở vật chất, cây xanh, điện, cấp thoát nước, bếp ăn, nội trú, bán trú; lập danh mục hạng mục nguy hiểm và biện pháp xử lý.

Trước ngày 30 tháng 9 năm 2026: Hoàn thành cập nhật kế hoạch, phương án học tập liên tục; xử lý hoặc cô lập hạng mục nguy hiểm cấp bách; rà soát vật tư, phương tiện tại chỗ.

Trước ngày 31 tháng 10 năm 2026: Hoàn thành tập huấn đầu mối, tuyên truyền cho người học và cha mẹ học sinh; tổ chức ít nhất một chuyên đề phù hợp từng cấp học.

Trước ngày 30 tháng 3 năm 2027: Tổ chức ít nhất một cuộc diễn tập hoặc tập huấn; tự kiểm tra, hoàn thành khắc phục tồn tại trong khả năng và báo cáo đề xuất đối với nội dung vượt thẩm quyền.

Trước ngày 15 tháng 12 năm 2026: Gửi báo cáo sơ kết, số liệu chỉ tiêu và kiến nghị về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp.

Trước ngày 15 tháng 5 năm 2027: Gửi báo cáo tổng kết, số liệu chỉ tiêu và kiến nghị về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp.

Thực hiện thường xuyên và khi có cảnh báo: Theo dõi, cảnh báo, trực, kiểm tra trước - trong - sau thiên tai; báo cáo nhanh thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên, sửa chữa, bảo trì, các chương trình, đề án có liên quan; Quỹ phòng, chống thiên tai và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

- Việc lập dự toán, quản lý, mua sắm, sửa chữa, sử dụng và quyết toán kinh phí phải đúng thẩm quyền, tiêu chuẩn, định mức và quy định của pháp luật; không huy động đóng góp trái quy định từ người học và cha mẹ học sinh.

- Ưu tiên nguồn lực cho xử lý nguy cơ trực tiếp đến tính mạng, cảnh báo sớm, nước sạch, y tế, điện dự phòng, phương tiện cứu hộ thiết yếu, duy tu công trình và hỗ trợ cơ sở giáo dục, nhóm người học dễ bị tổn thương.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Thủ trưởng đơn vị trực tiếp tổ chức thực hiện; ban hành kế hoạch và phương án của đơn vị đúng tiến độ; chịu trách nhiệm về an toàn người học, người lao động, tài sản và kịp thời của báo cáo.

- Bố trí lực lượng, kinh phí, vật tư; phối hợp chặt chẽ với chính quyền, cơ quan chức năng và cha mẹ học sinh; tổ chức tự kiểm tra, khắc phục, tập huấn, diễn tập và lưu đầy đủ minh chứng.

- Khi có nguy cơ hoặc sự cố vượt khả năng, chủ động báo cáo và đề nghị hỗ trợ; không chờ đủ thủ tục hành chính mới triển khai biện pháp bảo vệ khẩn cấp đối với con người.

- Báo cáo khẩn: ngay khi có người bị nạn, mất tích, phải sơ tán, công trình có nguy cơ sập đổ, cháy nổ, hóa chất, mất an ninh hoặc sự cố vượt khả năng xử lý; thực hiện bằng kênh nhanh nhất, sau đó hoàn thiện báo cáo bằng văn bản.

- Báo cáo định kỳ, tổng kết gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo qua Phòng Học sinh, sinh viên. ***Thời hạn: trước ngày 15 tháng 12 năm 2026 và ngày 10 tháng 5 hàng năm.***

- Nội dung báo cáo theo Phụ lục IV; số liệu phải có người kiểm tra, chịu trách nhiệm, không suy đoán; hình ảnh chỉ ghi nhận khi bảo đảm an toàn và bảo vệ quyền riêng tư của người học.

Trường THPT Bình An nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các bộ phận, cá nhân kịp thời báo cáo để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Tổ chuyên môn (phối hợp);
- Đoàn TN (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Thanh Phụng

PHỤ LỤC I DANH MỤC NHIỆM VỤ, PHÂN CÔNG, TIẾN ĐỘ VÀ SẢN PHẨM ĐẦU RA

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-THPTBA ngày tháng năm 2026 của Trường THPT Bình An)

ST T	Nhiệm vụ	Thời hạn	Sản phẩm/Chỉ số kiểm chứng
1	Ban hành, phổ biến Kế hoạch; thiết lập đầu mối trực và kênh thông tin.	03 ngày làm việc	Văn bản triển khai; danh sách đầu mối; xác nhận phổ biến.
2	Kiện toàn Ban/Tổ phụ trách, quy chế và phân công nhiệm vụ.	07 ngày làm việc	Quyết định kiện toàn; quy chế; bảng phân công và số trực.
3	Rà soát nhóm người cần hỗ trợ ưu tiên và phương án hỗ trợ.	07 ngày làm việc	Danh sách nội bộ; người hỗ trợ; phương án bảo mật và bàn giao.
4	Kiểm tra cơ sở vật chất, cây xanh, điện, nước, bếp ăn, nội trú, bán trú.	10 ngày làm việc	Biên bản kiểm tra; danh mục nguy cơ; ảnh và kiến nghị xử lý.
5	Xử lý, cô lập hạng mục nguy hiểm; đề xuất sửa chữa vượt thẩm quyền.	Ngay; chậm nhất 30/9/2026	Rào chắn/biển cảnh báo; hồ sơ sửa chữa; xác nhận không sử dụng.
6	Lập hồ sơ, bản đồ rủi ro và sơ đồ sơ tán cho từng điểm trường.	30/9/2026	Bản đồ rủi ro; sơ đồ thoát nạn; điểm tập kết; danh bạ hỗ trợ.

ST T	Nhiệm vụ	Thời hạn	Sản phẩm/Chỉ số kiểm chứng
7	Cập nhật phương án ứng phó theo loại hình thiên tai và quy trình 04 bước.	30/9/2026	Phương án được phê duyệt; kịch bản; phiếu kiểm đếm người.
8	Rà soát lực lượng, phương tiện, vật tư và hậu cần theo phương châm bốn tại chỗ.	30/9/2026	Danh mục số lượng, tình trạng; biên bản kiểm tra vận hành.
9	Thiết lập cảnh báo theo tác động và ít nhất hai kênh liên lạc độc lập.	30/9/2026; xuyên thường	Quy trình gửi - nhận - xác nhận; mẫu thông báo; kênh dự phòng.
10	Lồng ghép giáo dục phòng, chống thiên tai, đuối nước, thích ứng biến đổi khí hậu.	31/10/2026	Kế hoạch bài dạy/chuyên đề; danh sách, hình ảnh hoạt động.
11	Tập huấn cho cán bộ nòng cốt, giáo viên, nhân viên và người học.	31/10/2026	Tài liệu; danh sách; đánh giá sau tập huấn.
12	Diễn tập hoặc diễn tập bàn theo kịch bản rủi ro ưu tiên.	30/11/2026	Kịch bản; biên bản; ảnh; danh mục điểm cần khắc phục.
13	Hoàn thiện phương án bán trú, nội trú, đưa đón và học tập liên tục.	30/9/2026	Phương án riêng; danh sách bàn giao; kịch bản học thay thế.

14	Xây dựng danh mục số điểm trường nguy cơ cao và theo dõi khắc phục.	31/10/2026; cập nhật	Cơ sở dữ liệu; phân loại ưu tiên; tiến độ xử lý.
----	---	----------------------	--

ST T	Nhiệm vụ	Thời hạn	Sản phẩm/Chỉ số kiểm chứng
15	Kiểm tra theo rủi ro, kiểm tra đột xuất và theo dõi khắc phục.	Tháng 10/12/2026	Kế hoạch/biên bản kiểm tra; thông báo kết luận; tỷ lệ khắc phục.
16	Báo cáo tổng kết, đánh giá chỉ tiêu và đề xuất nhiệm vụ năm 2027.	15/12/2026	Báo cáo ngành; bảng chỉ tiêu; danh mục nhu cầu ưu tiên.

PHỤ LỤC II KHUNG PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THEO NHÓM TÌNH HUỐNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-THPTBA ngày tháng năm 2026 của Trường THPT Bình An)

Nhóm tình huống	Dấu hiệu/Nguy cơ tác động	Trước và khi kích hoạt	Trong thời gian ảnh hưởng	Khắc phục và điều kiện hoạt động lại
Mưa lớn, ngập lụt, triều cường	Đường vào trường ngập; tầng hầm/khu thấp có nước; cống tràn; điện gần khu ngập; học sinh có nguy cơ mắc kẹt.	Theo dõi điểm ngập và giờ triều; di chuyển tài sản; chặn tầng hầm; thông báo phương án đón trả; chuẩn bị bơm, rào chắn, đèn.	Ngắt điện vùng ngập; cấm đi qua nước sâu/miệng cống; quản lý học sinh tại nơi cao, an toàn; phối hợp điều tiết giao thông và cứu hộ.	Bơm, vệ sinh, khử khuẩn; kiểm tra điện, nước, kết cấu và tuyến đường; chỉ hoạt động lại khi an toàn được xác nhận.
Bão, áp thấp, lốc, gió mạnh, sét	Cảnh báo gió mạnh, dông sét; cây, mái che, biển bảng có nguy cơ; cửa kính rung; vật bay.	Dừng hoạt động ngoài trời; gia cố trong khả năng; đóng khu vực gần cây, kính, mái che; chuẩn bị phòng kiên cố; liên lạc gia đình.	Trú trong công trình kiên cố; tránh cửa kính và thiết bị điện; kiểm đếm người; không ra ngoài xử lý tài sản khi gió mạnh.	Khoanh vùng cây, mái nhà, kính hư hỏng; kiểm tra kết cấu, điện; dọn vật sắc nhọn; cập nhật phương án trước khi đón người học trở lại.
Sạt lở, sụt lún, động đất; nguy cơ hồ, đập	Nứt, lún, nghiêng; đất đá rơi; thông báo xả lũ; rung chấn; tuyến đường bị chia cắt.	Khoanh vùng, dừng sử dụng; báo địa phương; chuẩn bị sơ tán theo tuyến tránh nguy cơ; bố trí hỗ trợ người yếu thế.	Thực hiện trú/thoát theo hướng dẫn; không dùng thang máy khi động đất; tránh tường, taluy, mép nước; giữ liên lạc với lực lượng chuyên trách.	Chỉ tiếp cận sau khi được đánh giá; kiểm định công trình khi cần; bố trí địa điểm học thay thế; hỗ trợ tâm lý và cập nhật hồ sơ rủi ro.
Nhóm tình huống	Dấu hiệu/Nguy cơ tác động	Trước và khi kích hoạt	Trong thời gian ảnh hưởng	Khắc phục và điều kiện hoạt động lại

Nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn	Nhiệt độ cao kéo dài; thiếu nước; nước không đạt chất lượng; mất điện; người học có dấu hiệu say nóng.	Điều chỉnh giờ và hoạt động ngoài trời; kiểm tra nước uống, quạt, thông gió; dự phòng nước sạch, điện; rà soát bếp ăn.	Giám sát sức khỏe; sơ cứu say nóng; tăng nghỉ và uống nước; không tập luyện cường độ cao; ưu tiên mầm non, nội trú, bán trú.	Kiểm tra sức khỏe, nước, thực phẩm; điều chỉnh lịch; thống kê gián đoạn và chi phí; bổ sung giải pháp chống nóng, tiết kiệm nước.
Mất điện, nước, viễn thông; dịch bệnh và sự cố thứ cấp	Hạ tầng gián đoạn; nước nhiễm bẩn; thực phẩm có nguy cơ; hóa chất rò rỉ; thông tin không liên lạc được.	Kích hoạt kênh dự phòng; ngắt thiết bị nhạy cảm; bảo vệ dữ liệu; chuẩn bị nước, chiếu sáng, sơ cấp cứu; cô lập hóa chất.	Duy trì chức năng thiết yếu; không sử dụng nước/thực phẩm không an toàn; kiểm soát vệ sinh; gọi hỗ trợ; thông tin ngắn gọn theo lịch cố định.	Khử khuẩn, kiểm nghiệm/đánh giá; khôi phục dữ liệu, điện, nước; xử lý chất thải; giám sát sức khỏe; chỉ hoạt động lại khi đáp ứng điều kiện.

PHỤ LỤC III PHIẾU TỰ KIỂM TRA MỨC ĐỘ SẴN SÀNG CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-THPTBA ngày tháng năm 2026
của Trường THPT Bình An)

Tên đơn vị:

Địa chỉ điểm trường:

Người kiểm tra: Ngày kiểm tra:

ST T	Nội dung kiểm tra	Đạt	Chưa đạt	Minh chứng/Việc cần khắc phục - thời hạn
1	Có quyết định kiện toàn Ban/Tổ phụ trách và phân công người thay thế.			
2	Danh sách số điện thoại trực, địa phương, Công an, y tế, điện, nước được cập nhật.			
3	Kế hoạch, phương án theo loại hình rủi ro đã được phê duyệt và phổ biến.			
4	Có bản đồ rủi ro, tuyến thoát, điểm tập kết, nơi trú tránh, vị trí ngắt điện - nước - gas.			
5	Có danh sách nội bộ và người hỗ trợ nhóm dễ bị tổn thương; bảo đảm bảo mật.			
6	Phòng học, phòng chức năng, nhà đa năng, tường rào, cửa kính được kiểm tra.			
7	Mái tôn, mái ngói, trần, mái che, lưới che, biển bảng được gia cố hoặc cô lập.			
8	Cây xanh được kiểm tra bởi người/đơn vị có chuyên môn; khu vực nguy hiểm có kiểm soát.			

9	Hệ thống điện, chống sét, thang máy, máy phát điện và thiết bị dùng điện an toàn.			
---	---	--	--	--

ST T	Nội dung kiểm tra	Đạt	Chưa đạt	Minh chứng/Việc cần khắc phục - thời hạn
10	Cống rãnh, máng xối, thoát nước, tầng hầm và khu thấp trũng được xử lý.			
11	Bếp ăn, gas, hóa chất, phòng thí nghiệm, kho và nguồn nước được kiểm soát.			
12	Hạng mục không an toàn đã dừng sử dụng, rào chắn, cảnh báo và báo cáo.			
13	Hồ sơ, dữ liệu, máy chủ, thiết bị và tài sản quan trọng có phương án bảo vệ/sao lưu.			
14	Vật tư, phương tiện bốn tại chỗ đủ theo đánh giá rủi ro và còn sử dụng tốt.			
15	Có tối thiểu hai kênh liên lạc, kênh dự phòng và cơ chế xác nhận thông tin.			
16	Mẫu thông báo cho cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh rõ việc phải làm và thời điểm cập nhật.			
17	Người học được hướng dẫn kỹ năng phù hợp lứa tuổi và đã kiểm tra mức độ tiếp nhận.			
18	Cán bộ nòng cốt được tập huấn/ôn luyện sơ tán, sơ cấp cứu, ngắt điện - nước.			

19	Đã diễn tập hoặc diễn tập bàn; có biên bản rút kinh nghiệm và khắc phục.			
20	Có phương án bán trú, nội trú, đưa đón, bàn giao và quản lý học sinh khi gia đình chưa đến.			
21	Có nước sạch, thực phẩm, thuốc thiết yếu, chiếu sáng và vệ sinh dự phòng phù hợp.			
ST T	Nội dung kiểm tra	Đạt	Chưa đạt	Minh chứng/Việc cần khắc phục - thời hạn
22	Có phương án điều chỉnh lịch, học thay thế/học trực tuyến và hỗ trợ người học yếu thế.			
23	Có quy trình kiểm đếm người, báo người mất liên lạc và tiếp nhận cứu hộ.			
24	Có quy trình báo cáo khẩn, báo cáo thiệt hại và bảo vệ dữ liệu/hình ảnh người học.			

Kết luận:

Người đứng đầu đơn vị xác nhận và chịu trách nhiệm về kết quả tự kiểm tra.

PHỤ LỤC IV

BIỂU MẪU BÁO CÁO NHANH VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDDĐT ngày tháng năm 2026 của
Trường THPT Bình An)

Mẫu 01. BÁO CÁO NHANH THIÊN TAI, SỰ CỐ

1. Đơn vị; người báo cáo; số điện thoại; thời điểm báo cáo.
2. Thời gian, địa điểm, loại thiên tai/sự cố; nguồn thông tin cảnh báo.
3. Tình hình con người: tổng số có mặt; đã an toàn; bị thương; mất liên lạc/mất tích; nhóm cần hỗ trợ ưu tiên.
4. Tình hình cơ sở vật chất: hạng mục bị ảnh hưởng; nguy cơ tiếp diễn; điện, nước, viễn thông, giao thông, cây xanh tiếp cận.
5. Biện pháp đã thực hiện: dừng hoạt động, trú tránh, sơ tán, sơ cấp cứu, cô lập khu vực, thông báo gia đình.
6. Lực lượng đang phối hợp; nhu cầu hỗ trợ khẩn cấp; đầu mối tiếp nhận hỗ trợ.
7. Trạng thái hoạt động giáo dục và thời điểm dự kiến cập nhật tiếp theo.

Hình thức gửi ban đầu: điện thoại/kênh trực khẩn cấp; hoàn thiện bằng văn bản sau khi đã ưu tiên xử lý an toàn con người.

Mẫu 02. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN

STT	Chỉ tiêu	Kết quả	Tỷ lệ	Minh chứng/Ghi chú
1	Nhà trường thuộc phạm vi báo cáo			
2	Nhà trường đã kiện toàn Ban/Tổ phụ trách			
3	Trường có kế hoạch, phương án được cập nhật			
4	Có bản đồ rủi ro, sơ đồ sơ tán			
5	Nhà trường đã kiểm tra toàn bộ cơ sở vật chất			
6	Số hạng mục nguy hiểm phát hiện/đã khắc phục/đang cô lập			
7	Số cán bộ, giáo viên, nhân viên được tập huấn			
8	Số người học được tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng			
9	Số cuộc diễn tập hoặc diễn tập bàn đã tổ chức			
10	Số đơn vị bán trú, nội trú, đưa đón có phương án riêng			

11	Số vụ thiên tai, sự cố; số người bị ảnh hưởng; tình hình thiệt hại			
STT	Chỉ tiêu	Kết quả	Tỷ lệ	Minh chứng/Ghi chú
12	Nhu cầu kinh phí, sửa chữa, trang thiết bị và hỗ trợ vượt thẩm quyền			

Mẫu 03. DANH MỤC HẠNG MỤC NGUY HIỂM VÀ KIẾN NGHỊ XỬ LÝ

STT	Điểm trường/Hạng mục	Mức ưu tiên	Biện pháp tạm thời	Kiến nghị - kinh phí dự kiến	Thời hạn/Đơn vị xử lý
1					
2					
3					
4					
5					
6					